

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁP MƯỜI
TỈNH ĐỒNG THÁP

Bản án số: 07/2025/DS-ST.

Ngày: 17-01-2025.

V/v Tranh chấp bồi thường thiệt
hại do sức khỏe bị xâm phạm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Ánh.

Ông Lê Văn Vững.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hồ Tấn Đạt - Thư ký Tòa án.

Trong ngày 17/01/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 724/2024/TLST-DS, ngày 07 tháng 10 năm 2024 về việc “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 540/2024/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 12 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2024/QĐST-DS ngày 30/12/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê Văn C, sinh năm 1969.

Địa chỉ: khóm 1, thị trấn MA, huyện TM, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Ông C Sơn V, sinh năm 1977.

Địa chỉ: khóm 4, thị trấn MA, huyện TM, tỉnh Đồng Tháp.

(Ông C có mặt; ông V vắng mặt)

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn là ông Lê Văn C trình bày:

Vào lúc 15 giờ ngày 02/02/2024, dưới gầm cầu vượt Mỹ An thuộc khóm 1, thị trấn MA, ông C bị ông V dùng hung khí đánh vào đầu, tay và phải nhập viện cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa khu vực Tháp Mười. Sự việc được Công an thị trấn giải quyết vào ngày 19/2/2024, hai bên đã đồng ý thống nhất ông V phải bồi thường cho ông C số tiền 17.000.000 đồng. Do hoàn cảnh khó khăn nên ông V xin trả mỗi tháng 2.000.000 đồng nhưng từ đó đến nay ông V chỉ trả cho ông C số tiền 2.700.000.000 đồng. Như vậy ông V còn nợ ông C

số tiền 14.300.000 đồng. Sau đó ngày 20/2/2024 ông C đi tái khám tại Bệnh viện đa khoa Tâm Trí Đồng Tháp hết 1.240.000 đồng. Nay ông Lê Văn C yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông C Sơn V phải bồi thường thiệt hại cho ông Lê Văn C số tiền 15.548.000 đồng.

Tại phiên tòa, ông Lê Văn C xin rút lại yêu cầu ông V bồi thường số tiền đi tái khám tại Bệnh viện đa khoa Tâm Trí Đồng Tháp với số tiền 1.240.000 đồng, ông C chỉ yêu cầu ông V bồi thường thiệt hại cho ông Lê Văn C số tiền 14.300.000 đồng do hành vi của ông V đánh ông C, xâm phạm đến sức khỏe của ông C. Ngoài ra ông C không còn yêu cầu nào khác.

- Bị đơn là ông C Sơn V đã được tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án và được triệu tập xét xử hợp lệ, biết nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng không có ý kiến, cũng không phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không tham gia hòa giải và không có mặt tại phiên tòa sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp: Ông Lê Văn C yêu cầu ông C Sơn V bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông Lê Văn C số tiền 14.300.000 đồng do hành vi của ông V đánh ông C, xâm phạm đến sức khỏe của ông C. Ngoài ra ông C không còn yêu cầu nào khác nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”, theo quy định tại khoản 6 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết: Theo quy định tại khoản 6 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự, thì tranh chấp giữa các đương sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân. Bị đơn có địa chỉ tại khóm 4, thị trấn MA, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười theo quy định tại Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3] Về sự có mặt của đương sự tại phiên tòa: Ông C Sơn V đã được triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ 02 nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa mà không có lý do. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông V theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Xét, yêu cầu của ông Lê Văn C yêu cầu ông C Sơn V bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông Lê Văn C số tiền 14.300.000 đồng do hành vi của ông V đánh ông C, xâm phạm đến sức khỏe của ông C, Hội đồng xét xử nhận định:

[2.2] Vào lúc 15 giờ ngày 02/02/2024, dưới gầm cầu vượt Mỹ An thuộc khóm 1, thị trấn MA, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp, ông C bị ông V dùng hung khí đánh vào đầu, tay và phải nhập viện cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa

khoa khu vực Tháp Mười. Sự việc ông V đánh ông C được ông V thừa nhận như lời trình bày của ông C và ông V đồng ý bồi thường cho ông C chi phí điều trị tại bệnh viện với số tiền là 17.000.000 theo biên bản thỏa thuận do Công an thị trấn MA lập ngày 19/02/2024.

Như vậy, việc ông V đánh ông C gây thương tích cho ông C phải nhập viện điều trị là có thật vì được ông V thừa nhận và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đây là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2.3] Theo biên bản thỏa thuận ngày 19/02/2024, thì ông V cho rằng hoàn cảnh gia đình khó khăn nên xin ông C cho trả dần hàng tháng, mỗi tháng trả 2.00.000 đồng/tháng và ông V đã trả cho ông C số tiền 2.700.000 đồng, còn lại số tiền 14.300.000 đồng đến nay ông V không trả cho ông C, do đó ông V còn nợ ông C số tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe là 14.300.000 đồng.

[2.4] Trong quá trình tố tụng, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và thông báo kết quả chứng cứ mà nguyên đơn đã cung cấp nhưng ông C Sơn V vẫn không đến Tòa án để giải quyết vụ án, đồng thời ông C Sơn V cũng không có ý kiến phản bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và những tình tiết, tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp. Căn cứ vào khoản 1, 2 và 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự có thể khẳng định chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp là hợp lệ.

[3] Từ những phân tích nêu trên, việc ông V còn nợ ông C số tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe do hành vi đánh người do ông V gây ra đối với ông C với số tiền 14.300.000 đồng là có thật và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó buộc ông C Sơn V phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông C với số tiền 14.300.000 đồng là phù hợp theo Điều 584, Điều 585 Bộ luật dân sự.

[4] Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 91, Điều 92, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, Điều 468, Điều 584, Điều 585 Bộ Luật dân sự; Điều 12, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Lê Văn C.

2. Buộc ông C Sơn V có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông Lê Văn C với số tiền là 14.300.000 đồng.

3. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông C Sơn V phải chịu 715.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Các đương sự được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TA Tỉnh;
- VKS Tỉnh, Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP (Đạt).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)**

Lê Văn Ngọc